

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương huyện Đắk Glei và các Nghị quyết có liên quan (đợt 6)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLEI
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện: Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 20/12/2021; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/7/2022; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/11/2022; số 05/NQ-HĐND ngày 08/6/2023; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 06/10/2023 và Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 15/11/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương huyện Đắk Glei;

Xét Tờ trình số 303/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương huyện Đắk Glei (đợt 6), cụ thể như sau:

1. Tổng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương huyện Đắk Glei là 257.094,714 triệu đồng.

2. Danh mục và mức vốn bố trí chi tiết cho từng dự án, nhiệm vụ (*Chi tiết tại các Biểu số 02 và Biểu số 03 kèm theo*).

3. Các nội dung còn lại: Thực hiện theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện: Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 20/12/2021; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 27/7/2022; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/11/2022; số 05/NQ-

HĐND ngày 08/6/2023; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 06/10/2023 và Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 15/11/2023.


Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện;

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Khóa XV, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh Kon Tum;
- UBND tỉnh Kon Tum;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMT TQVN huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT. 



CHỦ TỊCH


A Phương

Biểu số 01

**TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

(Kèm theo Nghị quyết số: **38** /NQ-HĐND ngày **18** /12/2023 của HĐND huyện Đắk Glei)



TT	Nguồn vốn	HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao	HĐND huyện đã giao tại Nghị quyết 60/NQ-HĐND và điều chỉnh tổng kế hoạch vốn tại NQ 05/NQ-HĐND	KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 (điều chỉnh đợt 6)	Tăng (+)/ Giảm (-)	Ghi chú
A	B	1	2	3	4=3-2	5
	TỔNG CỘNG (A + B)	425.980.000.000	249.773.714.603	257.094.714.603	7.321.000.000	
A	PHÂN CẤP HUYỆN QUẢN LÝ	98.650.000.000	249.773.714.603	257.094.714.603	7.321.000.000	
I	Vốn cân NSDP theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 26/QĐ/2020/QĐ-TTg	64.060.000.000	64.060.000.000			
1	Nguồn phân cấp cân đối theo tiêu chí tại Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND	40.150.000.000	40.150.000.000			
2	Nguồn vốn hỗ trợ thực hiện nông thôn mới	13.910.000.000	13.910.000.000			
3	Nguồn đầu tư các công trình cấp bách khác	10.000.000.000	10.000.000.000			
II	Nguồn thu tiền sử dụng đất	30.000.000.000	30.000.000.000			
III	Phân cấp đầu tư nguồn thu XSKT (lồng ghép thực hiện CT MTQG ưu tiên giáo dục và đào tạo)	4.590.000.000	4.590.000.000			
IV	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2020		8.154.160.603			
1	Nguồn tăng thu sử dụng đất năm 2020		2.137.739.975			
2	Nguồn tăng thu ngân sách cấp huyện năm 2020 (Không bao gồm nguồn thu tiền sử dụng đất)		2.402.225.128			
3	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách huyện năm 2020		2.114.195.500			
4	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020		1.500.000.000			
V	Nguồn tăng thu tiết kiệm chi ngân sách huyện năm 2021		240.000.000			
VI	Nguồn sự nghiệp kinh tế năm 2021		834.700.000			
VII	Nguồn thu tiền sử dụng đất từ dự án khai thác quỹ đất, nguồn thu bán đấu giá đất và tài sản trên đất để tạo vốn đầu tư CSHT (Sau khi đã trừ đi các chi phí liên quan)		119.046.000.000	126.367.000.000	7.321.000.000	Thực hiện khi có nguồn thu
VIII	Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2021		11.203.000.000			
IX	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020		3.500.000.000			
X	Nguồn Tăng thu ngân sách huyện năm 2022		3.310.419.000			
XI	Nguồn thu tiền sử dụng đất chưa sử dụng chuyển nguồn sang năm 2023		835.435.000			
XII	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022		4.000.000.000			
B.	PHÂN CẤP TỈNH QUẢN LÝ	327.330.000.000	0			



TT	Nguồn vốn	HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao	HĐND huyện đã giao tại Nghị quyết 60/NQ- HĐND và điều chỉnh tổng kế hoạch vốn tại NQ 05/NQ-HĐND	KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021- 2025 (điều chỉnh đợt 6)	Tăng (+)/ Giảm (-)	Ghi chú
1	Nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn thu bán đấu giá các cơ sở nhà đất và các nguồn vốn hợp pháp khác cấp tỉnh quản lý	70.000.000.000				
2	Nhàhng lĩnh vực quốc phòng NSTW: Đầu tư cơ sở hạ tầng các xã vùng ATK tỉnh Kon Tum	65.330.000.000				
3	Ngành lĩnh vực giao thông: NSTW	192.000.000.000				



Biểu số 02
CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 18/12/2023 của HĐND huyện Đắk Glei)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành/T hời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phê duyệt tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND và điều chỉnh đến đợt 5 tại Nghị Quyết số 30/NQ-HĐND			KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 (điều chỉnh đợt 6)			Tăng (+) giảm (-)	Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		
TỔNG SỐ																	
A	NGUỒN CÂN ĐỐI NSDP THEO TIÊU CHÍ QUY ĐỊNH TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 26/QĐ-TTg									38.856,142	0,000	0,000	37.554,982	0,000	0,000	0,000	
I	Phân cấp cân đối theo tiêu chí Nghị quyết 63/2020/NQ-HĐND									18.326,000	0,000	0,000	18.326,000	0,000	0,000	0,000	
1	Chuẩn bị đầu tư									750,000			0,000			-750,000	
1	Quy hoạch chi tiết (1/500) nghĩa trang nhân dân huyện	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Thị trấn Đắk Glei	2023-2025		800,000	800,000			800,000			0,000			-800,000	
4	Nhà làm việc chính Huyện ủy	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2021-2023	31; 07/12/2020	23.988,000	5.038,000			5.038,000			500,000			-4.538,000	
5	Nhà Đa năng cơ quan Huyện Ủy	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2021-2023	31; 07/12/2020	6.500,000	500,000			500,000			0,000			-500,000	
8	Đền bù, GPMB công trình Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp Đắk Sút xã Đắk Kroong, huyện Đắk Glei	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Kroong	2023-2025	839; 5/9/2021	1.000,000	900,000			900,000			0,000			-900,000	
10	Sân thể thao xã Ngọc Linh	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Ngọc Linh	2025	839; 5/9/2021	660,000	600,000			600,000			0,000			-600,000	
(4)	Dự phòng chưa phân bổ theo quy định									4.015,000			0,000			-4.015,000	
9	Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND-UBND xã Ngọc Linh	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Ngọc Linh	2022-2024	137; 08/6/2023	14.990,000	7.433,000			3.223,000			7.433,000			4.210,000	
12	Nhà làm việc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2024-2026		53.100,000	53.100,000			0,000			7.893,000			7.893,000	
II	Phân cấp Hỗ trợ thực hiện nông thôn mới (ưu tiên giáo dục)							10.118,000		2.500,000	0,000	0,000	2.500,000	0,000	0,000	0,000	
a	<i>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>									2.500,000	0,000	0,000	2.500,000	0,000	0,000	0,000	
5	Trường tiểu học-THCS xã Đắk Choong (HM: Sửa chữa và làm mới công, hàng rào và sân bê tông tại điểm trường thôn Kon Riêng)	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Choong	2024-2025	980; 11/12/2023	600,000	600,000			1.100,000			600,000			-500,000	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công/hoàn thành/Thời gian thực hiện dự án	Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020	KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phê duyệt tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND và điều chỉnh đến đợt 5 tại Nghị Quyết số 30/NQ-HĐND	KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 (điều chỉnh đợt 6)	Tăng (+) giảm (-)	Ghi chú								
						TMĐT							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)									Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB
6	Trường mầm non xã Đăk Choong (HM: Sửa chữa 11 phòng học và các hạng mục phụ trợ tại các điểm trường chính, làm mái che tại điểm trường thôn Đăk Mí)	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đăk Choong	2024-2025	981; 11/12/2023	1.900,000	1.900,000			1.150,000			1.900,000			750,000				
7	Nhà văn hóa xã Đăk Choong	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đăk Choong	2024-2025		0,000	0,000			250,000			0,000			-250,000				
B	NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRONG CÂN ĐỐI									14.638,982	0,000	0,000	14.638,982	0,000	0,000	0,000	(*)			
2	Sân ủi mặt bằng khu trung tâm huyện	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đăk Glei	2021-2023	344; 14/4/2021	21.280,000	4.000,000			4.000,000			1.400,000			-2.600,000				
6	Nhà làm việc chính Huyện ủy	Văn phòng Huyện ủy	Xã Ngọc Linh	2021-2023	31; 07/12/2020	23.988,000	2.700,000			2.700,000			0,000			-2.700,000				
(3)	Dự phòng chưa phân bổ theo quy định									3.000,000			0,000			-3.000,000				
7	Trường THCS Đăk Pék	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đăk Pék	2022-2023	934; 22/10/2021	5.667,000	4.488,982			556,933			1.858,093			1.301,160				
8	Trường PTDTBT THCS Ngọc Linh	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Ngọc Linh	2021-2023	2433; 26/11/2020	2.000,000	450,000			450,000			457,627			7,627				
10	Nhà làm việc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội (CBĐT)	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đăk Glei	2024-2026		53.100,000	53.100,000			3.932,049			10.923,262			6.991,213				
I	NGUỒN TẶNG THU NGÂN SÁCH HUYỆN									1.301,160	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	-1.301,160				
	Trường THCS Đăk Pék	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đăk Pék	2022-2023	935; 22/10/2021	5.667,00	1.301,16			1.301,160			0,000			-1.301,160				
C	PHÂN CẤP ĐẦU TƯ NGUỒN THU XSKT (lồng ghép thực hiện CT MTQG									4.590,000			4.590,000							
<i>a</i>	<i>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>									4.590,000			4.590,000			0,000				
1	Trường PTDTBT THCS xã Đăk Long	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đăk Long	2021-2023	2497; 15/12/2020	3.052,000	1.500,000			1.500,000			1.500,000							
2	Trường MN xã Đăk Plô	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đăk Plô	2024-	839; 5/9/2021	650,158	650,158			590,000			650,158			60,158				
3	Trường THCS xã Đăk Kroong	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đăk Kroong	2022-2024	1078; 15/12/2021	2.500,000	2.500,000			2.500,000			2.439,842			-60,158				

(*) Chỉ triển khai thực hiện khi có nguồn thu

Biểu số 03

CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT TỪ DỰ ÁN KHAI THÁC QUỸ ĐẤT VÀ NGUỒN THU BÁN ĐẤU GIÁ ĐẤT VÀ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT

(Kèm theo Nghị quyết số: 38 /NQ-HĐND ngày 18/12/2023 của HĐND huyện Đắk Glei)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phê duyệt tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND và điều chỉnh đến đợt 5 tại Nghị Quyết số 30/NQ-HĐND			KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 (điều chỉnh đợt 6)			Tăng (+) giảm (-)	Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn đầu giá	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn đầu giá				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		
A	Nguồn thu tiền sử dụng đất từ dự án khai thác quỹ đất, nguồn thu bán đấu giá đất và tài sản trên đất để tạo vốn đầu tư CSHT (Sau khi đã trừ đi các chi phí liên quan)					113.358	45.087	0	0	119.046	0	0	126.367	0	0	7.321	(*)
1	Sân ủi mặt bằng khu trung tâm huyện	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2020-2022	344; 14/4/2020	21.280	3.104			3.104			0			-3.104	
3	Nhà làm việc chính Huyện ủy	Văn phòng Huyện ủy	Thị trấn Đắk Glei	2021-2023	31; 07/12/2020	23.988	11.750			11.750			0			-11.750	
7	Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND – UBND xã Ngọc Linh	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Ngọc Linh	2022-2024	137; 08/6/2023	14.990	4.029			4.029			0			-4.029	
4	Nhà làm việc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2023-2025		53.100	26.204			0			26.204			26.204	

Ghi chú: (*) Chỉ được thực hiện khi có nguồn thu và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.